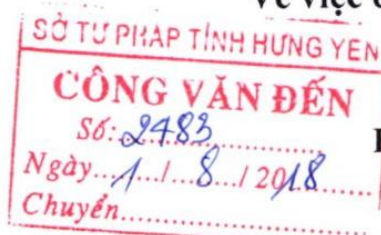


Số: 153/2018/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 13 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Trần Cao,
huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 05/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên 20 đường và 07 phố trên địa bàn thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (Có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI - Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư Pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT.



Đỗ Xuân Tuyên

DANH MỤC**Đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ***(Kèm theo Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND**ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

TT	Tên đường/phố	Vị trí			Quy mô	
		Khu vực đi qua	Điểm đầu	Điểm cuối	Dài (m)	Rộng (m)
I. TÊN ĐƯỜNG						
1	La Tiến	Qua ngã tư Phố Cao, các cơ quan của huyện	Đồng Mả Lái (Giáp ranh xã Phan Sào Nam)	Giáp ranh xã Tổng Phan	1.660	10
2	Hòa Bình	Dọc sông Hòa Bình	Giáp ranh xã Quang Hưng	Giao với đường La Tiến	1.850	5,5
3	Trần Xá	Liên thôn Trần Hạ, Trần Thượng	Giao với đường Đậu Từa	Giao với điểm nối 02 phố: Phố Từa và Phố Cao	1.060	5,5
4	Tổng Trân	Liên xã Trần Cao, Tổng Phan	Giáp ranh xã Đoàn Đào	Giáp ranh xã Tổng Phan	1.470	5
5	Trần Thượng 1	Khu dân cư thôn Trần Thượng	Giao với Phố Từa	Giao với đường Đậu Từa	1.000	5,5
6	Đậu Từa	Khu dân cư thôn Trần Thượng	Giáp cánh đồng Cao	Giao với ĐT.386	1.370	5,5
7	Trần Thượng 2	Khu dân cư thôn Trần Thượng	Giao với đường Trần Thượng 1	Giao với đường Đậu Từa	740	5,5
8	Trần Thượng 3	Khu dân cư thôn Trần Thượng	Giao với đường Trần Thượng 1	Giao với đường Đậu Từa	460	5,5
9	Cao Từa	Khu dân cư thôn Trần Hạ và Cao Xá	Giao với Phố Từa	Giao với đường La Tiến	1.455	5,5

TT	Tên đường/phố	Vị trí			Quy mô	
		Khu vực đi qua	Điểm đầu	Điểm cuối	Dài (m)	Rộng (m)
10	Trần Hạ	Khu dân cư thôn Trần Hạ	Giao với đường Cao Từa	Giao với đường Cống Ba	340	5,5
11	Cống Ba	Khu dân cư thôn Cao Xá	Giao với đường Cao Từa	Giao với đường Cống Đông 2	320	5,5
12	Cống Đông 1	Khu dân cư thôn Cao Xá	Giao với đường Cống Ba	Giao với Phố Cao	480	5
13	Cống Đông 2	Khu dân cư thôn Cao Xá	Giao với đường Trần Xá	Giao với đường Cống Đông 1	225	5,5
14	Cống Đình 1	Khu dân cư thôn Cao Xá	Giao với đường Cao Từa	Giao với đường Cống Đông 1	360	5,5
15	Mai Lĩnh	Khu dân cư thôn Cao Xá	Giao với đường Cống Trại 1	Giao với Phố Cao	355	5
16	Cống Trại 1	Khu dân cư thôn Cao Xá	Giao với đường Cống Đình 1	Giao với đường La Tiên	330	5,5
17	Cống Đình 2	Khu dân cư thôn Cao Xá	Giao với đường Cống Đình 1	Giao với đường Cống Trại 2	220	5,5
18	Cống Trại 2	Khu dân cư thôn Cao Xá	Giao với đường Cao Từa	Giao với đường Cống Trại 1	295	5
19	14 tháng 8	Khu dân cư số 02 và khối cơ quan	Giao với đường Trần Thị Khang	Giao với phố Nguyễn Du (giáp Trung tâm Y tế huyện)	790	6
20	Trần Thị Khang	Khối cơ quan; đền thờ các anh hùng liệt sỹ huyện; Bộ Chỉ huy quân sự huyện	Giao với đường La Tiên	Giáp với xã Tống Phan	625	6

TT	Tên đường/phố	Vị trí			Quy mô	
		Khu vực đi qua	Điểm đầu	Điểm cuối	Dài (m)	Rộng (m)
II. TÊN PHỐ						
1	Phố Cao	QL.38B	Giao với điểm cuối đường Trần Xá và tiếp nối với điểm cuối Phố Tờ	Giáp xã Đoàn Đào	1.210	14
2	Phố Tờ	QL.38B	Đồng Trai (<i>giáp xã Quang Hưng</i>)	Giao với điểm cuối đường Trần Xá và tiếp nối với điểm đầu Phố Cao	1.010	14
3	Nguyễn Công Tiểu	Khu dân cư số 01	Giao với Phố Cao (<i>Nhà ông Trần Đoàn Toán</i>)	Nhà ông Dương Xuân Tiên	180	11
4	Doãn Mậu Đàm	Khu dân cư số 01	Giao với Phố Cao (<i>Nhà ông Trần Duy Út</i>)	Nhà ông Nguyễn Văn Phú	180	11
5	Nguyễn Du	Khu dân cư số 02	Giao với đường Tổng Trân	Giao với đường 14 tháng 8	330	7,5
6	Cúc Hoa	Khu dân cư số 02	Giao với đường Tổng Trân	Giao với đường 14 tháng 8	350	11
7	Lê Hữu Trác	Khu dân cư số 02	Giao với Phố Nguyễn Du (<i>Nhà ông Nguyễn Văn Liên</i>)	Giao với đường 14 tháng 8	195	7,5

99